

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HÀ TĨNH
TỈNH HÀ TĨNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 40/2025/HS-ST
Ngày 17/6/2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ TĨNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Sơn

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Ngọc Anh
Ông Nguyễn Văn Lương.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Trí Dương –Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Tĩnh tham gia phiên tòa:
Bà Hồ Thị Thương Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 6 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Tĩnh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 39/2025/TLST-HS ngày 28 tháng 5 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 39/2025/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 6 năm 2025, đối với bị cáo:

Lê Thị O; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nữ; Sinh ngày 01/01/1995, tại xã B, huyện T, tỉnh Hà Tĩnh; Nơi cư trú: Thôn C, xã B, huyện T, tỉnh Hà Tĩnh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hoá: 9/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông Lê Trọng B và bà Lê Thị H; Chồng Phạm Bùi Anh Đ (đã ly hôn) và có 01 con sinh năm 2015; Tiền án, tiền sự: Không. Bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt.

- Bị hại: Chị Nguyễn Thị Thu H1, sinh năm 1991; Nghề nghiệp: lao động tự do; trú tại: số nhà B, đường L, phường B, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh, đề nghị xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Chiều 23/3/2025, Lê Thị O bắt xe bus từ nhà đến thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh. Khoảng 16 giờ 50 phút cùng ngày, O xuống xe trước Trung tâm thương mại V rồi đi bộ đến cửa hàng quần áo “Rẻ và đẹp” tại số D đường X, tổ dân phố A, phường B, thành phố H xem quần áo. Quá trình xem quần áo O thấy chị Nguyễn Thị Thu H1 là chủ cửa hàng rời khỏi bàn thu ngân, O đi tới bàn thu ngân, mở ngăn kéo thấy túi xách da màu đen, có sec khóa bằng kim loại, dùng tay kéo sec khóa túi ra lấy

một xấp tiền bỏ vào túi quần bên phải rồi rời khỏi cửa hàng đi bộ theo hướng từ [đường X đến đường P](#). Khi đang đi bộ trên [đường P](#) thì bị [Công an phường B, thành phố H](#) phát hiện, kiểm tra và đưa về trụ sở làm việc. Tại cơ quan công an, [O](#) đã thừa nhận hành vi của mình và giao nộp toàn bộ số tiền 14.800.000 đồng đã lấy trộm.

Tại bản cáo trạng số 38/CT-VKS-TPHT ngày 28/5/2025 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Tĩnh đã truy tố Lê Thị Oanh về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát luận tội giữ nguyên quan điểm như cáo trạng đã truy tố và đề nghị áp dụng khoản 1 điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 65 Bộ luật hình sự xử phạt [Lê Thị O](#) từ 12 đến 15 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 đến 30 tháng kể từ ngày tuyên án. Không áp dụng hình phạt bổ sung.

Tại phần tranh luận, bị cáo không có ý kiến tranh luận. Trong lời nói sau cùng, bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra [Công an tỉnh H](#), Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Tĩnh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác xuất trình tài liệu chứng cứ phù hợp với quy định của pháp luật; Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo là thống nhất và phù hợp với lời khai của bị hại, phù hợp các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử có đầy đủ chứng cứ kết luận: Khoảng 17 giờ 00 phút ngày 23/3/2025, tại cửa hàng quần áo “Rẻ và đẹp” số 04 [đường X, thành phố H](#), [Lê Thị O](#) đã bí mật lén lút chiếm đoạt 14.800.000 đồng của chị [Nguyễn Thị Thu H1](#). Bị cáo có đầy đủ năng lực và tuổi chịu trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý. Vì vậy, hành vi của bị cáo đã phạm tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

[3] Xét bị cáo không có tình tiết tăng nặng, được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự “Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng”, “Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải”, bị hại xin giảm nhẹ hình phạt quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4] Xét tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự trên địa bàn, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, cần xử phạt bị cáo mức án nghiêm minh. Tuy nhiên, bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú ổn định rõ ràng, được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự; ông ngoại bị cáo được tặng thưởng Huy hiệu 60 năm tuổi Đảng và Huy chương kháng chiến hạng nhất; chính quyền địa phương xác nhận bị cáo thường xuyên đau ốm, đã ly hôn năm 2018 và từ đó đến nay một mình nuôi con bị bệnh chậm phát triển hay ốm đau, hoàn cảnh gia đình khó khăn nên không cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cho bị cáo được hưởng án treo cũng đủ điều kiện cải tạo giáo dục bị cáo.

[5] Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự bị cáo có thể bị phạt bổ sung phạt tiền. Tuy nhiên, bị cáo nghề nghiệp, thu nhập không ổn định. Vì vậy, không áp dụng hình phạt bổ sung.

[6] Xét luận tội và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ, đúng người, đúng tội, về mức án là phù hợp.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Chị [Nguyễn Thị Thu H1](#) sau khi nhận lại 14.800.000 đồng không có yêu cầu bồi thường gì thêm, miễn xét.

[8] Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã thu giữ 14.800.000 đồng tại [Lê Thị O](#) trả lại cho chị [Nguyễn Thị Thu H1](#) là phù hợp.

[9] Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; khoản 1, 2 Điều 65 Bộ luật hình sự,

Tuyên bố: [Lê Thị O](#) phạm tội "**Trộm cắp tài sản**".

Xử phạt: [Lê Thị O](#) **15 (Mười lăm) tháng tù**, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 30 (Ba mươi) tháng kể từ ngày tuyên án.

Giao [Lê Thị O](#) cho [UBND xã B, huyện T, tỉnh Hà Tĩnh](#) giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 và Điều 68 của Luật thi hành án hình sự.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 3; khoản 1 Điều 6; khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ

Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc [Lê Thị O](#) phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Căn cứ các điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ./.

Nơi nhận:

- VKSND TPHT ;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh
- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- Công an tỉnh Hà Tĩnh;
- UBND xã B, huyện T, Hà Tĩnh;
- T.H.A.P.T;
- T.H.A.D.S TPHT;
- Bị cáo, bị hại;
- Lưu: HS - VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Văn Sơn